

Bài 13: Tái cấu trúc khu vực ngân hàng thương mại Việt Nam

Tài chính Phát triển
Học kỳ Hè 2014
Nguyễn Xuân Thành
Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright

Tại sao lại tái cấu trúc?

- Khủng hoảng tài chính
 - Khủng hoảng ngân hàng (thất bại mang tính hệ thống)
 - Khủng hoảng ngân hàng + Khủng hoảng tiền tệ
 - Khủng hoảng ngân hàng + Khủng hoảng nợ công
- Khó khăn tài chính
 - Thất bại ngân hàng (đơn lẻ)
 - Nợ xấu cao
 - Mất thanh khoản
 - Tình trạng dễ bị tổn thương và niềm tin yếu

Mục tiêu của tái cấu trúc

- Mục tiêu ngắn hạn: Ổn định
 - Thanh khoản và ổn định tài chính
 - Ổn định kinh tế vĩ mô bằng chính sách tiền tệ và tài khóa
 - Ngăn chặn hành vi “đánh bạc để sống lại” (gambling for resurrection)
 - Khôi phục niềm tin
- Mục tiêu trung và dài hạn: Vững mạnh của khu vực tài chính và tăng trưởng dài hạn
 - Đưa ra một khuôn khổ điều tiết/giám sát mới
 - Cải thiện hiệu quả hoạt động
 - Tăng cường năng lực CSHT của cả hệ thống tài chính
 - Cải thiện tiếp cận các dịch vụ tài chính

Các điều kiện ban đầu

- Mất cân đối kinh tế vĩ mô
 - Áp lực lạm phát
 - Thâm hụt ngân sách/nợ công cao
 - Thâm hụt tài khoản vãng lai
 - Trồi/sụp của các dòng vốn quốc tế
- Hệ thống tài chính nội địa yếu kém
 - Các khuôn khổ điều tiết và giám sát yếu kém
 - Bùng nổ tín dụng

Nhận diện vấn đề trước khi tiến hành tái cơ cấu hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam

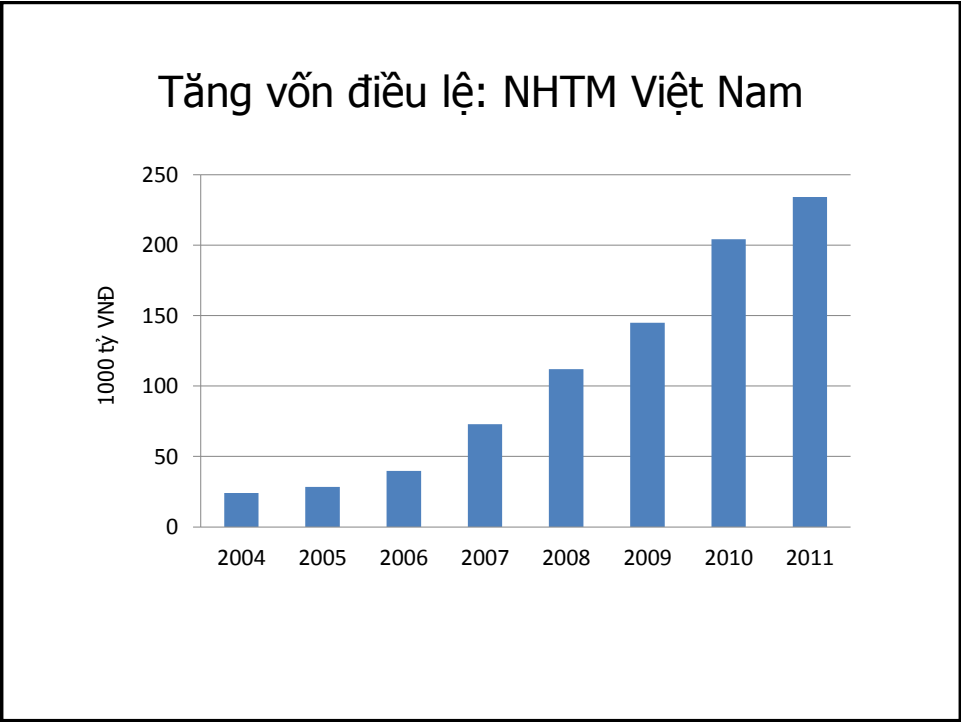
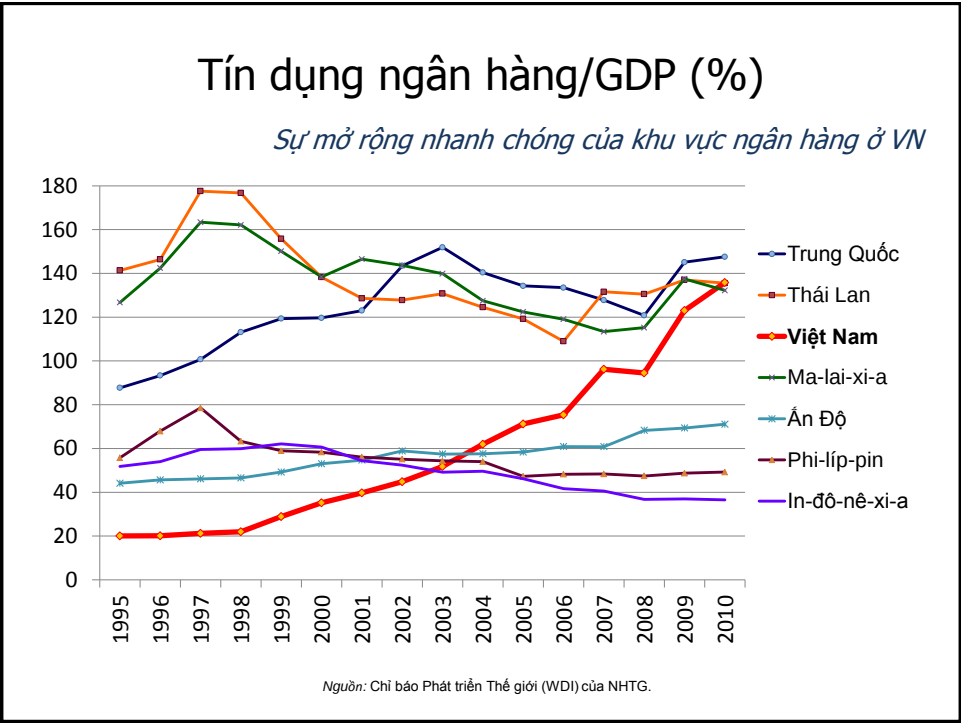
Khó khăn của khu vực NHTM

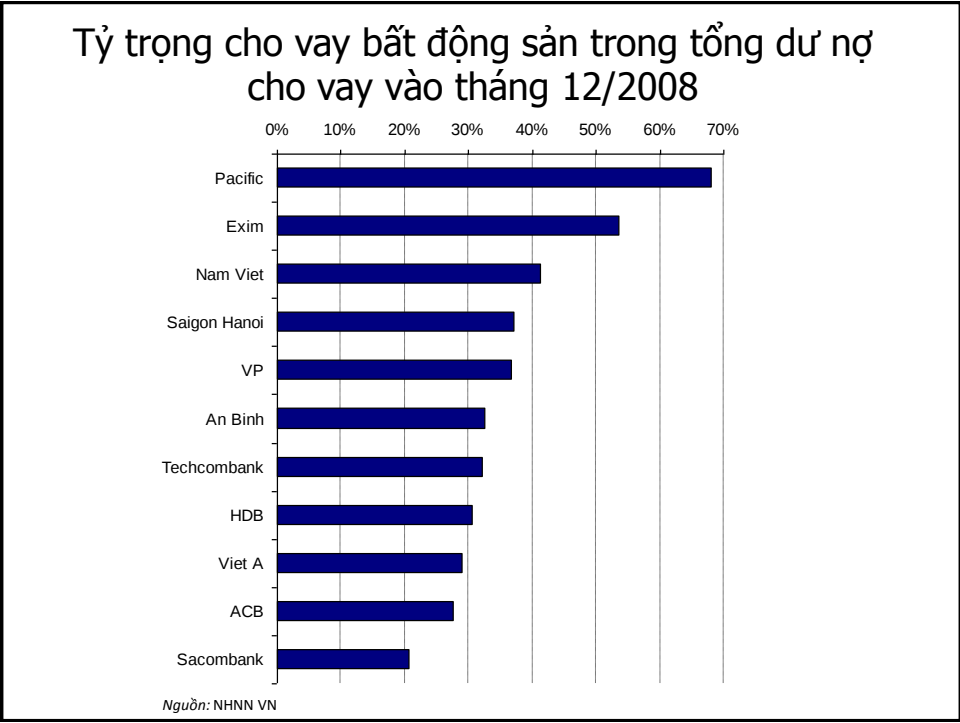
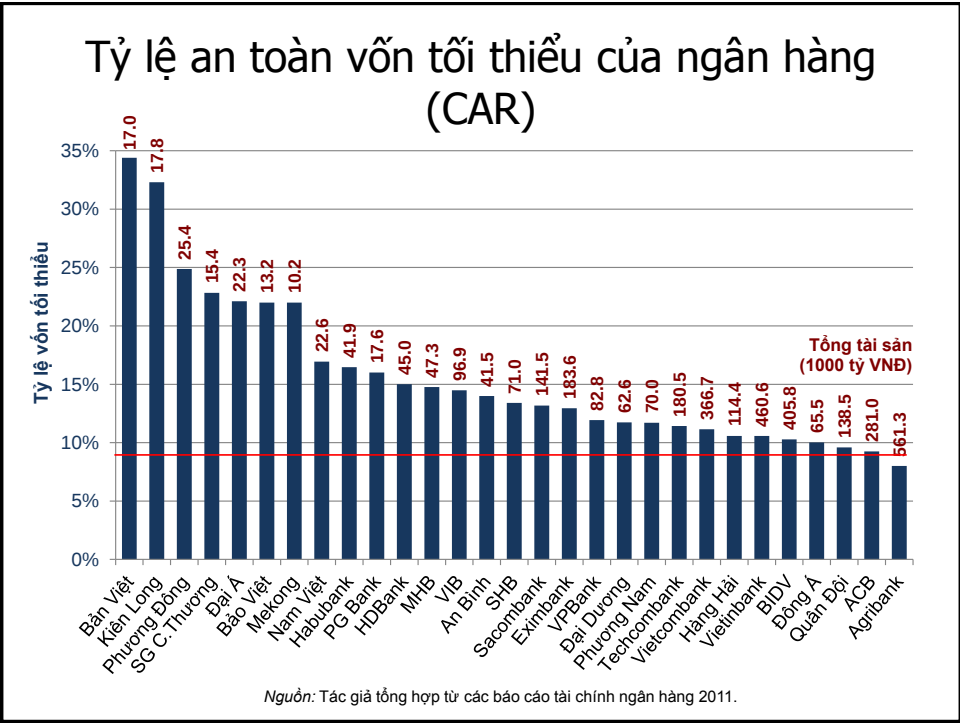
Biểu hiện bên ngoài

- Căng thẳng thanh khoản
- Cạnh tranh lãi suất và huy động tiền gửi vượt trần lãi suất
- Lãi suất liên ngân hàng có những đợt tăng cao (35-40%)
- Võ nợ tín dụng đen

Trục trặc bên trong

- Vốn ảo: cổ đông vay ngân hàng này để góp vốn vào ngân hàng kia thông qua sở hữu chéo
- Nợ xấu: xuất phát trong bối cảnh bùng nổ tín dụng và sở hữu chéo

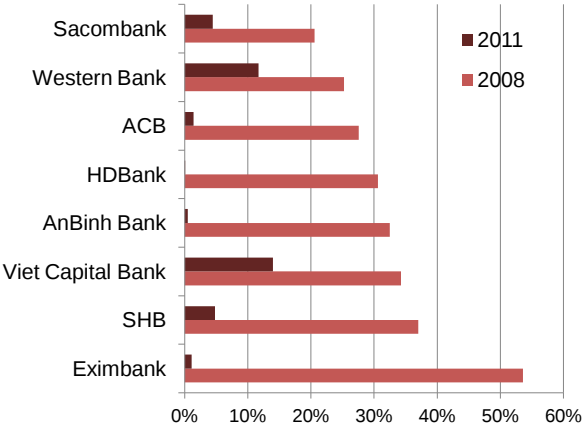




Cho vay hoạt động kinh doanh bất động sản
(% tổng dư nợ)

	Dư nợ cho vay BĐS (1000 tỷ VNĐ)	Tỷ lệ cho vay KD BĐS (%)
T12/09	184,3	10,24%
T12/10	235,3	9,91%
T09/11	203,6	8,15%
T12/11	201,0	7,63%
T04/12	151,7	5,80%

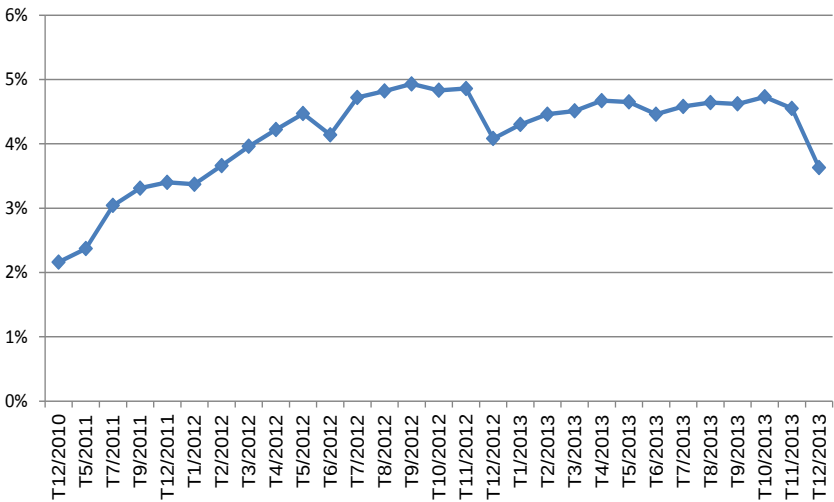
Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của NHNN VN.



Nguồn: Tác giả tổng hợp từ các báo cáo tài chính ngân hàng 2011.

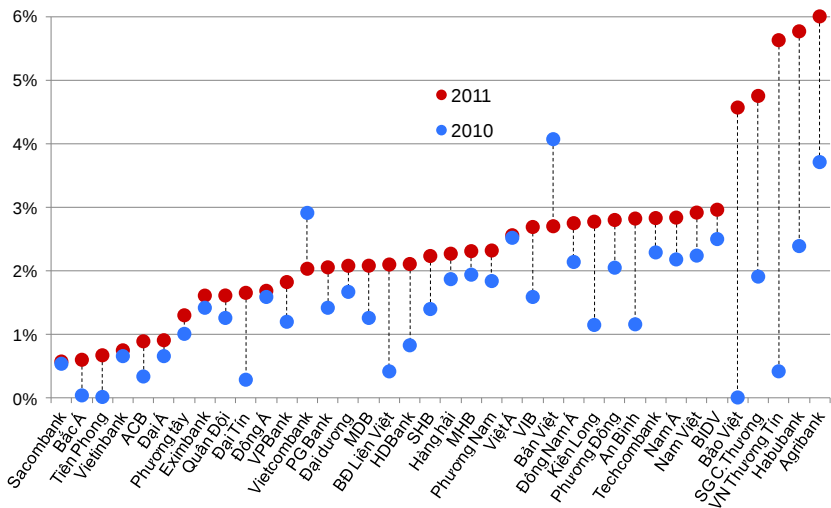
Liệu các con số báo cáo này có đáng tin cậy?

Tỷ lệ nợ xấu b/q của các TCTD: số chính thức



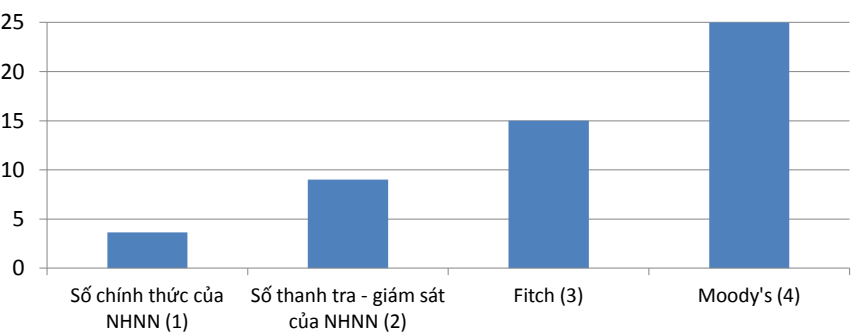
Nguồn: SBV

Tỷ lệ nợ xấu các ngân hàng thương mại

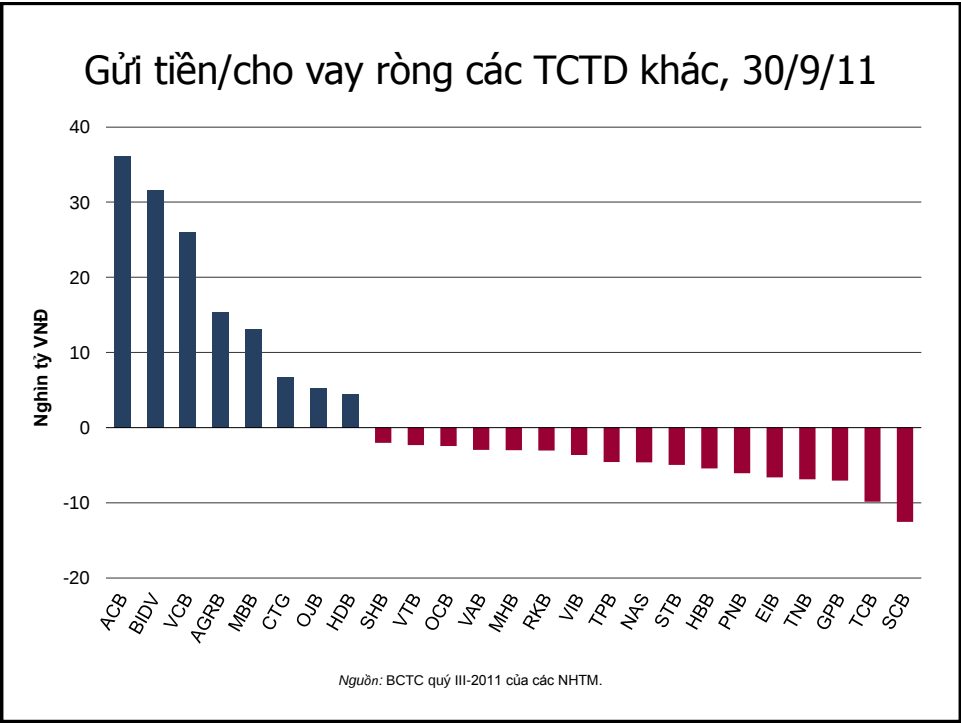


Nguồn: Tác giả tổng hợp từ các báo cáo tài chính ngân hàng 2011.

Các con số khác nhau về tỷ lệ nợ xấu



- 1) Số chính thức T12/2013 của NHNN theo Tiêu chuẩn kế toán VN (VAS) và không tính nợ tái cơ cấu theo QĐ 780.
- 2) Số T12/2013 Dec 13 theo báo cáo của Cơ quan Thanh tra Giám sát – NHNN theo Tiêu chuẩn kế toán VN (VAS) và tính cả nợ tái cơ cấu.
- 3) Số T9/2013 của Fitch Ratings theo Tiêu chuẩn kế toán quốc tế (IAS).
- 4) Số T12/2013 của Moody's sử dụng IAS, tính cả nợ tái cơ cấu và các tài sản xấu khác. Moody's báo cáo tỷ lệ nợ xấu 15% trên tổng tài sản, tương đương với 25% tổng dư nợ.



Tăng trưởng tài sản và nợ của 37 ngân hàng đã công bố BCTC 2011

	2011/10		2011/10
Tổng tài sản	20.5%	Tổng nợ và vốn CSH	20.5%
Tiền mặt	1.8%	Vay CP & NHNN	-1.4%
Tiền gửi tại NHNN	68.9%	Tiền gửi & vay TCTD khác	36.5%
Chứng khoán kinh doanh	-5.2%	Tiền gửi khách hàng	10.7%
Tiền gửi, cho vay TCTD khác	32.4%	Ủy thác đầu tư	15.3%
Cho vay khách hàng	15.9%	Giấy tờ ngắn hạn	6.7%
Chứng khoán đầu tư	9.6%	Nợ khác	116.1%
Tài sản khác	40.5%		
Phải thu	112.5%	Vốn CSH	20.7%

An Bình , ACB, BIDV, Bảo Việt, Vietinbank, Đại Á, Đông Á, Exim, Bản Việt, Đại Tín, Habubank, HDBank, Kiên Long, Liên Việt, Quân Đội, Mekong, Hàng Hải, MHB, Nam Á, Bắc Á, Nam Việt, Phương Đông, Đại Dương, Xăng Dầu, Phương Nam, Đông Nam Á, Sài Gòn Công Thương, SHB, Sacombank, Techcombank, Tiên Phong, Việt Á, Vietcombank, VTB, VP, VN Thương Tín Phương Tây

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ các báo cáo tài chính 37 ngân hàng năm 2011.

Các lựa chọn chính sách trong tái cấu trúc khu vực ngân hàng thương mại

- Giải pháp dựa vào thị trường
- Giải pháp từ khu vực nhà nước

9 NH yếu kém phải tái cấu trúc

- NHTMCP Sài Gòn (Saigon Commercial Bank)
- NHTMCP Tín Nghĩa (Tin Nghia Bank)
- NHTMCP Đệ Nhất (Ficombank)
- NHTMCP Nhà Hà Nội (Habubank)
- NHTMCP Tiên Phong (Tien Phong Bank)
- NHTMCP Nam Việt (Navibank)
- NHTMCP Phương Tây (Western Bank)
- NHTMCP Đại Tín (TrustBank)
- NHTMCP Dầu khí Toàn cầu (Global Petro Bank)

Giải pháp dựa vào thị trường: Mua bán và sáp nhập

- Hợp nhất:
 - SCB, TNB và FCB
 - Sáp nhập:
 - Habubank – SHB *thành* SHB
 - Westernbank – PVFC *thành* TMCP Đại chúng Việt Nam (Pvcombank)
 - Thâu tóm:
 - Tiên Phong (← Doji)
 - Trust Bank (← Thiên Thanh) *thành* NHTMCP Xây dựng Việt Nam (VNCB)
 - Tự tái cơ cấu:
 - Navibank *thành* NHTMCP Quốc dân (National Citizen Bank)
 - Chưa tái cơ cấu:
 - GPB (dự kiến bán 100% cho nhà đầu tư nước ngoài, nhưng chưa xong)
- ⇒ *Liệu có giải quyết được những trục trặc cơ cấu của ngân hàng và có tạo hệ lụy nguy hiểm gì trong tương lai?*

Giải pháp dựa vào thị trường: Tái cơ cấu và mua bán nợ

- Giảm và mua lại nợ
 - Chứng khoán hóa và hoán đổi
 - Phá sản dựa vào thị trường
 - Đấu giá quyền giảm nợ
 - Công ty tái cơ cấu nợ tư nhân
- ⇒ *Liệu có khả thi khi thiếu vắng khung pháp lý?*

Tái cấu trúc dựa vào khu vực nhà nước:

Tái cơ cấu ngân hàng VN đòi hỏi một giải pháp của nhà nước trước khi có thể sử dụng giải pháp thị trường.

Hỗ trợ thanh khoản/Giám sát

- Cho vay tái cấp vốn hay cho vay đặc biệt?
 - Cho vay tái cấp vốn: đối với ngân hàng thiếu thanh khoản tạm thời
 - Cho vay đặc biệt: đối với ngân hàng mất khả năng chi trả (Liệu có nên?)
- Giám sát để không cho các ngân hàng mất khả năng chi trả tiếp tục phình to tài sản và nguồn vốn của mình.
 - Giám sát gia tăng tổng tài sản thay vì chỉ giám sát gia tăng dư nợ tín dụng
 - ✓ Ngân hàng yếu kém thường có động cơ chuyển nợ xấu khỏi hạng mục dư nợ tín dụng sang hạng mục tài sản khác
 - ✓ Chi phí tái cấu trúc phụ thuộc vào tổng quy mô tài sản

Xử lý nợ xấu bằng mô hình công ty mua bán nợ nhà nước

- DATC thuộc Bộ Tài chính và đề xuất thành lập công ty quản lý tài sản (AMC) của NHNN để mua bán nợ xấu.
- Một mô hình công ty mua bán nợ theo đề xuất của Ngân hàng Nhà nước là cần thiết nếu vấn đề nợ xấu trong ngân hàng đã mang tính hệ thống. Nghĩa là, vấn đề nợ xấu ở mức cao không phải chỉ xuất hiện ở một số ngân hàng, mà là vấn đề của nhiều ngân hàng. Nói cách khác, nếu tình trạng nợ xấu cao chỉ mang tính cục bộ ở một bộ phận ngân hàng nhỏ thì việc thành lập một công ty mua bán nợ như đã đề xuất là không cần thiết.
- Công ty quản lý nợ của NHNN này sẽ hoạt động song song với Công ty mua bán nợ (DATC) của Bộ Tài chính. Như vậy, DATC sẽ làm việc với doanh nghiệp, còn mô hình công ty xử lý nợ xấu của Ngân hàng Nhà nước sẽ làm việc với các ngân hàng.

AMC tập trung vào thanh lý tài sản hay tập trung vào quản lý và tái cơ cấu nợ

AMC tập trung vào thanh lý tài sản:

- Nhiệm vụ chủ chốt là tìm cách thanh lý tài sản và thu hồi lại các khoản cho vay (đặc biệt là các khoản cho vay với thế chấp là bất động sản)
- Hạn chế tham gia tái tổ chức (hoãn nợ) hay tự quản lý tài sản để khai thác.

⇒ *Mục tiêu:* Xử lý các khoản cho vay trong thời gian ngắn nhất.

AMC tập trung vào thanh lý tài sản hay tập trung vào quản lý và tái cơ cấu nợ

AMC tập trung vào tái cơ cấu:

- Hoãn nợ, giảm nợ, chuyển nợ thành vốn cổ phần (AMC trở thành cổ đông của doanh nghiệp vay nợ).
- Tham gia tái tổ chức doanh nghiệp: Bán bớt các tài sản không thuộc hoạt động nòng cốt, yêu cầu cắt giảm nhân viên, cắt giảm các chi phí khác, tái cơ cấu sản phẩm để cải thiện hiệu quả chung.
- Duy trì tài sản (chủ yếu là tài sản thế chấp) để khai thác hoặc thực hiện các biện pháp nhằm gia tăng sự hấp dẫn của tài sản (ví dụ, nâng cấp/chỉnh trang).

Korean Asset Management Corporation (KAMCO)

- KAMCO là công ty quản lý tài sản độc lập, sử dụng tiền ngân sách để mua nợ xấu từ các ngân hàng
 - Với giá trị 58 tỷ USD, mua lại nợ với giá bình quân 46%.
- KAMCO được tổ chức dựa trên kinh nghiệm của:
 - Resolution Trust Corporation, công ty quản lý tài sản của Hoa Kỳ được thiết lập để xử lý nợ xấu sau khủng hoảng các tổ chức tiết kiệm và cho vay (S&L) trong thập niên 80.
 - Securitas, công ty quản lý tài sản của Thụy Điển được thành lập sau khủng hoảng ngân hàng năm 1992.
- KAMCO tập trung vào thanh lý tài sản với điều lệ công ty ghi rõ quyền được dùng ngân sách để mua nợ sẽ chấm dứt vào 2005. Từ 1998 đến 2003, trên 70% nợ mua về đã được bán theo phương thức đấu giá toàn bộ tài sản hay bán cho các quỹ tái cấu trúc công ty.

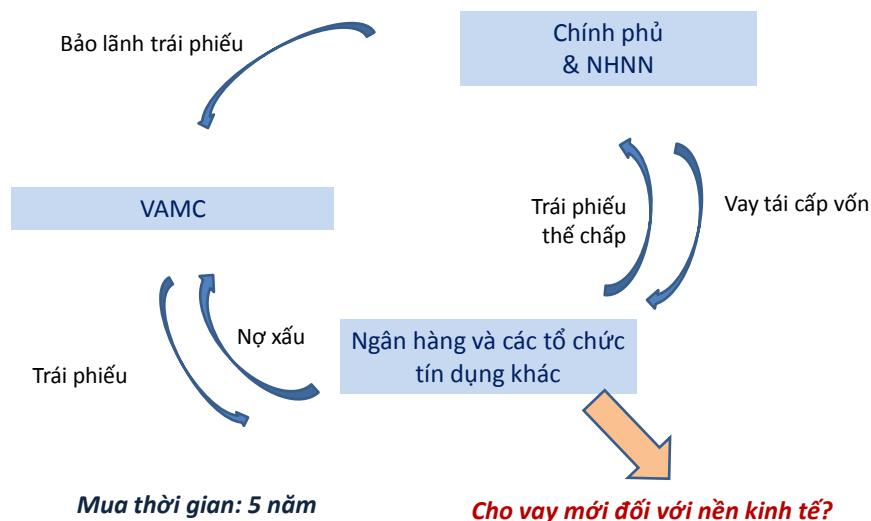
Danaharta

- Danaharta là công ty quản lý tài sản của Malaysia, thuộc sở hữu nhà nước nhưng ít chịu áp lực phải xử lý tất cả các khoản nợ xấu của ngân hàng. Thời gian hoạt động của công ty là hết năm 2005.
- Danaharta phát hành trái phiếu không trả lãi (zero-coupon bonds) để đổi cho nợ xấu của các ngân hàng.
- Nợ xấu được định giá một cách độc lập.
 - Đối với các khoản nợ có khả năng được hoàn trả, Danaharta tái cấu trúc và giãn nợ.
 - Đối với các khoản nợ không có khả năng được hoàn trả, doanh nghiệp vay nợ được thanh lý theo trình tự phá sản.
- Để tạo khuyến khích cho các ngân hàng trong việc xử lý nợ xấu, nếu giá trị thu hồi của khoản nợ lớn hơn chi phí mua lại nợ của Danaharta, thì các ngân hàng bán nợ được hưởng 80% giá trị chênh lệch.
- Mức giá mua lại nợ bình quân của Danaharta là 30-50% mệnh giá. Tỷ lệ giá trị thu hồi nợ theo mục tiêu là 57%.

Indonesian Bank Restructuring Agency (IBRA)

- IBRA mua lại 31 tỷ USD nợ xấu, nhưng với giá cao hơn giá thị trường trong điều kiện chịu ảnh hưởng nặng nề của áp lực chính trị.
- IBRA nằm dưới sự chỉ đạo của nhiều cơ quan khác nhau như bộ tài chính, ngân hàng trung ương, các ủy ban của quốc hội và một ủy ban thẩm định độc lập.
- Cho tới 2002, IBRA mới bán được 1/6 số nợ mua lại ở mức giá 5% giá trị danh nghĩa.

Mô hình VAMC: Giải quyết nợ xấu nhưng không sử dụng tiền thực



Tiếp quản ngân hàng mất khả năng chi trả và sử dụng mô hình cầu nối

- Sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước để tiếp quản các ngân hàng mất khả năng chi trả.
 - Không thể sử dụng nguồn lực bằng vốn ảo hay bằng tiền cung ứng.
 - Khi tiếp vốn mới cho một ngân hàng mất khả năng chi trả, NHNN cần phải được cung cấp một cơ sở pháp lý rõ ràng về tiếp quản ngân hàng trong khi để các cổ đông hiện hữu mất một phần đáng kể hay toàn bộ vốn của mình.
- Dọn dẹp sạch sẽ bảng cân đối kế toán của ngân hàng trong quá trình giám sát đặc biệt/tiếp quản
 - Nhà nước thoái vốn/bán lại ngân hàng sau khi tái cấu trúc nếu còn giá trị
 - Đóng cửa ngân hàng sau khi tái cấu trúc nếu không còn giá trị